

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 24/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH BẮC KẠN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương Thành
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Thế Tuấn và bà Lê Thị Khuyên.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Tạ Huyền Trang – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Đức và ông Nguyễn Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2021/TLST-HS ngày 11/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 10/6/2021 đối với bị cáo:

TRIỆU ĐỨC TH, tên gọi khác: Triệu Đức H; sinh ngày 26/01/1982 tại xã Vũ L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Văn V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn); nơi đăng ký thường trú: Thôn Nà D, xã Vũ L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (nay là xã Văn V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn) và chỗ ở hiện nay: Thôn Thôm Kh, xã Văn V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Đức H và bà Đàm Thị Nh, có vợ là Bế Thị L, có 01 con;

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Bế Thị L, sinh năm 1982, trú tại: Thôn Thôm Kh, xã Văn V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

- *Người bào chữa:* Bà Đỗ Thị Xuân; sinh năm: 1981 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 14/01/2021 tổ công tác Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện N, tỉnh Bắc Kạn tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực thôn Khuổi Nằn I, thị trấn Yên L, huyện N thì phát hiện Triệu Đức Th (tên gọi khác: Triệu Đức H), sinh ngày 26/01/1982, trú tại thôn Thôm Kh, xã Văn V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC màu trắng, đen - BKS 97B1- 715.40 lưu thông theo hướng động Nàng Tiên - Thị trấn Yên L có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu Th dừng xe kiểm tra, Th thừa nhận là người nghiện ma túy, trong người đang tàng trữ trái phép chất ma túy và tự giác đưa ra từ trong túi áo khoác bên phải 01 gói nhỏ được gói bằng giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng (loại giấy trong vỏ bao thuốc lá) bên trong chứa chất màu trắng dạng cục. Nghi là ma túy nên tổ công tác trích một lượng bột màu trắng trong gói nhỏ do Th giao nộp thử với thuốc thử Heroine do Bộ Công an cấp, kết quả chuyển sang màu tím, trùng với màu nhận biết Heroine. Tổ công tác gói lại chất bột màu trắng này cho vào phong bì dán kín niêm phong ký hiệu A1. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Triệu Đức Th: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh, đen; 01 bơm kim tiêm; 01 lọ thủy tinh, trên lọ có dòng chữ NOVOCAIN 3% bên trong có chứa dung dịch trong suốt và 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 02 ngày 14/01/2021 để tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở và các công trình phụ cận có liên quan của Triệu Đức Th tại nơi cư trú của Th. Kết quả khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội của Th.

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 14/01/2021 tại trụ sở Công an huyện N, đã tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu A1 thu giữ trên người Thông. Kết quả số chất màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 có tổng khối lượng là 0,112g (không phẩy một một hai gam). Sau khi cân xác định khối lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu B1 để gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 38/KTHS-MT ngày 18/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,112g (không phẩy một một hai gam), sau giám định còn 0,080g (không phẩy không tám không gam). Sau khi giám định các mẫu chất gửi giám định cùng phong bì bao gói cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T38 hoàn trả lại cho Cơ quan trung cầu.

Quá trình điều tra, Triệu Đức Th khai nhận: Bản thân Th là người nghiện ma túy, loại heroine nên vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 14/01/2021, Th điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 97B1- 75140, từ nhà đến thị trấn Yên Lạc, huyện N chơi. Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 14/01/2021 Th đi xe máy từ thị trấn Yên L vào khu vực động Nàng Tiên tìm mua ma túy về sử dụng thì gặp một người đàn ông không quen biết và mua với người đàn ông này một gói nhỏ ma túy với giá 200.000đ. Sau khi mua ma túy xong Th cho gói ma túy vào trong áo khoác và đi về, khi Th đi đến đoạn đường thuộc thôn Khuổi Nần 1, thị trấn Yên Lạc thì bị tổ công tác Công an huyện N yêu cầu kiểm tra. Thông tự giác giao nộp 01 gói nhỏ ma túy vừa mua được cho tổ công tác. Th thừa nhận bản thân là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân. Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 14/01/2021 cũng cho thấy Triệu Đức Th dương tính, có sử dụng ma túy.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bé Thị L trình bày: Chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 97B1- 75140 đăng ký tên anh Triệu Đức Th (anh Th là chồng của chị L), nhưng tiền mua xe là của chị L đưa cho anh Th đi mua. Ngày 14/01/2021 anh Th lấy chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 97B1- 75140 đi đâu, làm gì chị không biết. Chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 97B1- 75140 là phương tiện duy nhất của gia đình chị L nên chị lãnh đề nghị Cơ quan chức năng trả lại xe mô tô đang bị tạm giữ cho chị, để chị L tiếp tục quản lý, sử dụng.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-NR ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn truy tố Triệu Đức Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Triệu Đức Th thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố, bị cáo Thông khai mục đích tàng trữ ma túy là do bị cáo nghiện ma túy, nên bị cáo mua về để sử dụng. Đối với chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 97B1- 75140 Th sử dụng đi mua ma túy là tài sản chung của gia đình, tiền mua xe là của chị Bé Thị L (vợ của Th), đây cũng là phương tiện duy nhất trong gia đình nên Th đề nghị Cơ quan chức năng trả lại xe cho Th và chị L, để chị L được quản lý và sử dụng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn bổ sung Cáo trạng: Bổ sung vào trang 03 dòng thứ 18 từ trên xuống "bên trong điện thoại có 01 thẻ sim số 0828864969" và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Triệu Đức Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”, xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù, miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Người bào chữa nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 12 tháng tù giam, miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án khoan hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Triệu Đức Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ đó có cơ sở để kết luận:

Ngày 14/01/2021, tại thôn Khuổi N 1, thị trấn Yên L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn Triệu Đức Th đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,112g (không phải một một hai gam) ma túy, loại heroine. Xét thấy Cáo trạng số 10/CT-VKS-NR ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn truy tố Triệu Đức Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự và có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo Th là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật,

nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy. Do vậy, cần phải có một mức án phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo và thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiết tăng nặng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định, thu nhập thấp. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 phong bì đã được niêm phong ký hiệu T38, một mặt phong bì có ghi "Vụ Triệu Đức Thông (1982) tàng trữ trái phép chất ma túy", một mặt có 02 chữ ký và 02 dấu đỏ tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn (theo biên bản mở, đóng niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn ngày 03/02/2021 vật chứng bên trong phong bì ký hiệu T38 gồm: 0,080g ma túy loại hêrôin còn lại sau giám định, 01 phong bì B1 đã mở niêm phong); 01 phong bì đã được niêm phong ký hiệu ký hiệu B2, một mặt phong bì có ghi "Mẫu vật còn lại vụ Triệu Đức Th, tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 14/01/2021", một mặt có 06 chữ ký và 03 dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N (Theo biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng vật chứng ngày 14/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, bên trong phong bì niêm phong ký hiệu B2 gồm các vật chứng sau: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 đã mở niêm phong; 01 mảnh giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, loại giấy trong vỏ bao thuốc lá); 01 chiếc bơm kim tiêm MPV loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 01 lọ thủy tinh, trên lọ có ghi chữ NOVOCAIN 3%, 2ml, bên trong có chứa dung dịch trong suốt là vật cấm tàng trữ, lưu hành và là công cụ phạm tội. Do đó, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, đen đã qua sử dụng, có số seri là: 356497065515726, bên trong có lắp 01 thẻ sim số 0828864969 và số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) xét thấy không liên quan

đến hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo đề nghị được lấy lại, do đó cần trả lại cho bị cáo.

- Xét thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC màu trắng, đen - BKS 97B1- 715.40, mặc dù đứng tên giấy chứng nhận đăng kí xe mang tên Triệu Đức Th, nhưng đây là tài sản chung của hai vợ chồng, là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình. Do đó, trả lại cho bị cáo Triệu Đức Th và chị Bé Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC màu trắng, đen - BKS 97B1- 715.40 và 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe máy số 038227 mang tên Triệu Đức Th.

[6] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và có đơn đề nghị miễn án phí, Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Triệu Đức Th, quá trình điều tra Thông khai đã mua ma túy với một người đàn ông không quen biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng điều tra để làm rõ người đã bán ma túy cho Th.

Đối với chị Bé Thị L, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định tiền để mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC màu trắng, đen - BKS 97B1- 715.40 là của chị L; tuy nhiên, chị Lành không biết việc Th lấy xe đi mua ma túy. Do đó, không xem xét trách nhiệm hình sự của chị Bé Thị L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Triệu Đức Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Đức Th 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/01/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã được niêm phong ký hiệu T38, một mặt phong bì có ghi "Vụ Triệu Đức Th (1982) tàng trữ trái phép chất ma túy", một mặt có 02 chữ ký và 02 dấu đỏ tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn (theo biên bản mở, đóng niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn ngày 03/02/2021 vật chứng bên trong phong bì ký hiệu T38 gồm: 0,080g ma túy loại heroin còn lại sau giám định, 01 phong bì B1 đã mở niêm phong); 01 phong bì đã được niêm phong ký hiệu ký hiệu B2, một mặt phong bì có ghi "Mẫu vật còn lại vụ Triệu Đức Th, tàng trữ trái

phép chất ma túy ngày 14/01/2021", một mặt có 06 chữ ký và 03 dấu đỏ tròn của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N (Theo biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng vật chứng ngày 14/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, bên trong phong bì niêm phong ký hiệu B2 gồm các vật chứng sau: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A1 đã mở niêm phong; 01 mảnh giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, loại giấy trong vỏ bao thuốc lá); 01 chiếc bơm kim tiêm MPV loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 01 lọ thủy tinh, trên lọ có ghi chữ NOVOCAIN 3%, 2ml, bên trong có chứa dung dịch trong suốt.

- Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, đen đã qua sử dụng, có số seri là: 356497065515726, bên trong có lắp 01 thẻ sim số 0828864969 và số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Triệu Đức Th và chị Bé Thị L 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC màu trắng, đen - BKS 97B1- 715.40 và 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe máy số 038227 mang tên Triệu Đức Thông.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N ngày 27/5/2021).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQ-H14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Triệu Đức Th.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- THADS huyện N;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- NBC;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hs, vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Thành

